



厕 所

cèsuǒ · xí sǒ · nhà vệ sinh

cè

一 厂 厶 厶 厶 厶 厶 厶

厕 厕 厕 厕

suǒ

丶 丿 𠂇 𠂇 𠂇 𠂇 𠂇 𠂇

所 所 所 所